

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 102/2016/NQ-HĐND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 8 năm 2016

NGHỊ QUYẾT

Về quy định cơ chế thu, sử dụng học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2016 - 2017 đến năm học 2020 - 2021 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ HAI
(Từ ngày 03 đến ngày 05 tháng 8 năm 2016)**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 06 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật Giáo dục nghề nghiệp ngày 27 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, sử dụng học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2016 - 2017 đến năm học 2020 - 2021;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BGDĐT-BTC-BLĐTBXH ngày 30 tháng 3 năm 2016 của Liên Bộ Giáo dục và Đào tạo - Bộ Tài chính và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về hướng dẫn một số điều của Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, sử dụng học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2016 - 2017 đến năm học 2020 - 2021.

Xét Tờ trình số 4044/TTr-UBND ngày 28 tháng 7 năm 2016 của Ủy ban nhân dân thành phố về quy định cơ chế thu, sử dụng học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập

từ năm học 2016 – 2017 đến năm học 2020 – 2021 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh theo Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ; sau khi xem xét báo cáo thẩm tra số 504/BC-HĐND ngày 02 tháng 8 năm 2016 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân thành phố; ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất với nội dung Tờ trình số 4044/TTr-UBND ngày 28 tháng 7 năm 2016 của Ủy ban nhân dân thành phố về quy định cơ chế thu, sử dụng học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2016 - 2017 đến năm học 2020 - 2021 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh như sau:

1. Về nguyên tắc:

Mức học phí đã bao gồm tiền cơ sở vật chất, vệ sinh được áp dụng năm học 2016 - 2017.

2. Về mức thu học phí:

a) Đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập và giáo dục thường xuyên:

- Mức học phí tại thành phố được chia thành hai nhóm đối tượng như sau:

+ Nhóm 1: Học sinh học tại trường ở các Quận: 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12, Bình Thạnh, Phú Nhuận, Gò Vấp, Tân Bình, Tân Phú, Thủ Đức và Bình Tân.

+ Nhóm 2: Học sinh học tại trường ở các Huyện: Bình Chánh, Hóc Môn, Củ Chi, Cần Giờ và huyện Nhà Bè.

Đvt: đồng/học sinh/tháng.

| Cấp học | Mức học phí mới đề nghị năm học 2016 - 2017 | |
|-----------------|---|---------|
| | Nhóm 1 | Nhóm 2 |
| Nhà trẻ | 200.000 | 140.000 |
| Mẫu giáo | 160.000 | 100.000 |
| Tiểu học | Không thu | |
| Trung học cơ sở | 100.000 | 85.000 |

| | | |
|----------------------------|---------|---------|
| Bổ túc Trung học cơ sở | 100.000 | 85.000 |
| Trung học phổ thông | 120.000 | 100.000 |
| Bổ túc Trung học phổ thông | 120.000 | 100.000 |

- Học sinh hệ Chuyên trong các trường Trung học phổ thông chuyên và trường trung học phổ thông công lập có lớp chuyên không thu học phí.

b) Đối với khoản thu trường tiên tiến theo xu thế hội nhập và các khoản thu khác:

Giao Ủy ban nhân dân thành phố chịu trách nhiệm chỉ đạo Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Tài chính hướng dẫn quy định nội dung thu và sử dụng mức thu của các trường tiên tiến theo Quyết định số 3968/QĐ-UBND ngày 13/8/2015 của Ủy ban nhân dân thành phố, các khoản thu khác (tổ chức dạy học 02 buổi/ngày, tổ chức các lớp học ngoại ngữ, tin học, năng khiếu, môn tự chọn, học nghề, tổ chức phục vụ bán trú, vệ sinh các lớp bán trú...), các khoản thu hộ, chi hộ của ngành giáo dục và đào tạo trước khi vào năm học mới trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt, đồng thời, thực hiện quy chế công khai, minh bạch.

c) Đối với cơ sở giáo dục đại học và giáo dục nghề nghiệp công lập trực thuộc trên địa bàn thành phố:

Cho phép Hiệu trưởng các cơ sở giáo dục đại học và giáo dục nghề nghiệp công lập trực thuộc trên địa bàn thành phố căn cứ mức trần học phí từng năm học được quy định tại điểm 1, 2, 3, 4 Điều 5 Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ để xác định mức thu học phí cụ thể cho các đối tượng, nhóm ngành nghề đào tạo tương ứng theo từng năm học.

Vào thời điểm chuẩn bị đầu năm học mới, Hiệu trưởng các cơ sở giáo dục đại học và giáo dục nghề nghiệp công lập trực thuộc trên địa bàn thành phố có trách nhiệm báo cáo mức thu học phí của đơn vị về cơ quan chủ quản, đồng thời thực hiện công bố, công khai, minh bạch học phí cho từng năm học và dự kiến cả khóa học trước khi tuyển sinh.

3. Về miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập:

Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo các đơn vị có liên quan xây dựng hướng dẫn chi tiết thực hiện theo Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BGDĐT-BTC-BLĐTBXH ngày 30 tháng 3 năm 2016 của Liên Bộ Giáo dục và Đào tạo - Bộ Tài chính và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về hướng dẫn một số điều của Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ. Quan tâm, tạo

điều kiện thuận lợi nhất cho người dân khi thực hiện thủ tục miễn giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập.

4. Về quản lý và sử dụng nguồn thu học phí:

a) Thu học phí:

Học phí được thu định kỳ hàng tháng; nếu học sinh, sinh viên tự nguyện, nhà trường có thể thu một lần cho cả học kỳ hoặc cả năm học. Đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục thường xuyên, dạy nghề thường xuyên và các khóa đào tạo ngắn hạn, học phí được thu theo số tháng thực học. Đối với các cơ sở giáo dục phổ thông, học phí được thu 09 tháng/năm. Đối với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp học phí được thu 10 tháng/năm. Trong trường hợp tổ chức giảng dạy và học tập theo tín chỉ, cơ sở có thể quy đổi để thu học phí theo tín chỉ của khóa học nhưng không được vượt quá mức học phí quy định cho khóa học nếu thu theo năm học.

Các cơ sở giáo dục có trách nhiệm tổ chức thu, cấp biên lai học phí theo quy định của Bộ Tài chính cho người học và nộp học phí vào Kho bạc Nhà nước hoặc ngân hàng thương mại nơi mở tài khoản đăng ký hoạt động để quản lý.

b) Sử dụng học phí:

Các cơ sở giáo dục công lập sử dụng học phí theo quy định của Chính phủ về cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập.

Cơ sở giáo dục ngoài công lập sử dụng học phí theo quy định của Chính phủ về chính sách khuyến khích xã hội hoá đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường.

c) Quản lý và chế độ báo cáo học phí:

Các cơ sở giáo dục thuộc mọi loại hình có trách nhiệm tổ chức thực hiện công tác kế toán, thống kê quỹ học phí theo các quy định của pháp luật, thực hiện yêu cầu về thanh tra, kiểm tra của cơ quan tài chính, cơ quan quản lý giáo dục có thẩm quyền và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của các thông tin, tài liệu cung cấp.

Thu, chi học phí của cơ sở giáo dục công lập phải tổng hợp chung vào báo cáo quyết toán thu, chi ngân sách nhà nước hàng năm.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các quận, huyện, các cơ sở giáo dục quốc dân tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát chặt chẽ quá trình tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

Điều 4. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày Hội đồng nhân dân thành phố thông qua.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh khóa IX, kỳ họp thứ hai thông qua ngày 05 tháng 8 năm 2016./.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Quyết Tâm